TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2018/HS-PT
Ngày 20 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Tuấn Long** và bà **Lâm Vương Mỹ Linh**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Đình Sơn**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Văn Nhơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 163/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Phan Tấn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2018/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Tấn S; sinh năm 1995; tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Sống lang thang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tấn Đ và bà Bùi Thị T; tiền án, tiền sự: Không; chưa có vợ, con.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 31/3/2018 đến ngày 09/4/2018; bị tạm giam từ ngày 09/4/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 31 tháng 3 năm 2018, khi tuần tra tại khu vực tổ 20, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phối hợp với Công an phường V, thành phố N phát hiện Phan Tấn S có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Lúc này, S đã tự lấy trong người ra giao nộp cho tổ công tác 01 ví da bên trong đựng: 148 đoạn ống hút nước nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (được niêm phong, ký hiệu A); 38 đoạn ống hút nước nhựa màu đỏ, hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột

nén màu trắng (được niêm phong, ký hiệu B); 32 đoạn ống hút nước nhựa màu xanh da trời, hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột nén màu trắng (được niêm phong, ký hiệu C); 33 đoạn ống hút nước nhựa màu xanh lá cây, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (được niêm phong, ký hiệu D); 21 đoạn ống hút nước nhựa màu vàng, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (được niêm phong, ký hiệu E); 21 đoạn ống hút nước nhựa màu tím, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (được niêm phong, ký hiệu F); 22 đoạn ống hút nước nhựa màu cam, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (được niêm phong, ký hiệu G) và 99 bịch nylong màu trắng, được hàn kín, kích thước khoảng (1x1,5) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu H).

Tổ công tác đã tiến hành niêm phong số tang vật trên và đưa S về trụ sở làm việc. Tại cơ quan cảnh sát điều tra, S khai nhận số ma túy trên, S mua từ một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực tổ 20, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa vào lúc 11 giờ cùng ngày để bán kiếm lời.

Quá trình điều tra còn xác định: Trước đó, cũng tại khu vực tổ 20, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Phan Tấn S đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Thị Ngọc T. Lần thứ nhất là vào khoảng 18 giờ ngày 29/3/2018, S bán cho Nguyễn Thị Ngọc T 02 tép ma túy với giá 80.000 đồng. Tiếp đó, vào khoảng 18 giờ ngày 30/3/2018, S tiếp tục bán cho Nguyễn Thị Ngọc T 01 tép ma túy với giá 80.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 179/GĐTP/2018 ngày 06/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Chất bột trong các mẫu ký hiệu A, B, C, D, E, F, G gửi giám định đều là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng là 9,722 gam; tinh thể trong mẫu ký hiệu H gửi giám định có khối lượng là 4,2194 gam không phải là ma túy.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2018/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

- Áp dụng các điểm b, i khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phan Tấn S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018, bị cáo Phan Tấn S có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo được giảm hình phạt vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị cáo Phan Tấn S giữ nguyên kháng cáo. Tại lời nói sau cùng, bị cáo Phan Tấn S xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh khó khăn của bị cáo cho bị cáo được giảm hình phạt để có điều kiện sớm được trở về với gia đình và hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo được nhà tạm giữ Công an thành phố N xác nhận ngày 19 tháng 9 năm 2018 và được gửi đến Tòa án nhân dân thành phố N vào ngày 24 tháng 9 năm 2018. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, Phan Tấn S đã khai nhận những hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận:

Từ ngày 29/3/2018 đến ngày 31/3/2018, tại khu vực tổ 20, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, bị cáo Phan Tấn S đã nhiều lần bán ma túy, trong đó đã bán cho Nguyễn Thị Ngọc T hai lần. Cụ thể: Lần thứ nhất, vào khoảng 18 giờ ngày 29/3/2018, S bán cho Nguyễn Thị Ngọc T 02 tép ma túy với giá 80.000 đồng và lần thứ hai, vào khoảng 18 giờ ngày 30/3/2018, Phan Tấn S bán cho Nguyễn Thị Ngọc T 01 tép ma túy với giá 80.000 đồng.

Ngoài ra, tại thời điểm bị bắt quả tang bị cáo còn giữ trong người khối lượng 9,722 gam ma túy và thừa nhận mua để bán kiếm lời. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Tấn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị cáo

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo với lý do mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là nặng, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn là không có cơ sở. Bởi lẽ: Bị cáo sống lang thang, không ở cùng gia đình và cũng không giúp đỡ gì cho gia đình, mua bán ma túy nhiều lần, khối lượng ma túy mà bị cáo còn cất giữ để mua bán là nhiều (9,722 gam) nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù là không nặng. Mặt khác, trong suốt thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác đối với bị cáo và xét thấy cấp sơ thẩm khi xét xử cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên không chấp

nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Vì kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phan Tấn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343, điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Tấn S; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Áp dụng các điểm b, i khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Tấn S.

- Xử phạt bị cáo Phan Tấn S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 3 năm 2018.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Phan Tấn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 11 năm 2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Anh

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I – TANDTC;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND thành phố N;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục THA dân sự TP N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.